

CHÍNH TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN

JOURNAL OF POLITICS AND DEVELOPMENT

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT



ISSN 1859 - 2457

MỤC LỤC

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

NGUYỄN PHÚ TRỌNG	Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng, giai cấp nông dân và Hội Nông dân Việt Nam quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ về vang của dân tộc trong thời kỳ mới	3
LÊ MINH NGHĨA	Đổi mới tư duy lý luận về kinh tế, thúc đẩy động lực đổi mới toàn diện đất nước trong giai đoạn mới	11

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 94 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VŨ VĂN PHÚC	Mừng Đảng, mừng Xuân, mừng đất nước đổi mới	16
-------------	---	----

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

VŨ TRỌNG LÂM	Phát huy giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong tình hình mới	20
NGUYỄN BÁ CHUNG	Giá trị cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về hậu phương chiến tranh và ý nghĩa đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay	26

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

NGUYỄN TRUNG DŨNG ĐẶNG CÔNG THÀNH	Bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới	32
--------------------------------------	--	----

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

PHẠM HỒNG TUNG	Quản trị địa phương: Một số vấn đề cơ bản	38
DƯƠNG TRUNG Ý	Xuất bản, phát hành sách trang bị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ở cơ sở	47
NGUYỄN HỮU TÀI NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	Phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở trong xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế	53
NGUYỄN HUY PHÒNG	Vai trò của nguồn nhân lực trong truyền thông chính sách ở nước ta hiện nay	59

NHÂN VẬT - SỰ KIỆN

BÙI ĐÌNH PHONG	Tư duy đột phá của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh trong lãnh đạo cách mạng	66
----------------	--	----

THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM

VŨ THANH SƠN	Kinh nghiệm của một số quốc gia trong đào tạo, bồi dưỡng công chức làm việc trong môi trường quốc tế và giá trị tham khảo đối với Việt Nam	71
ĐẶNG HOÀI THU	Xây dựng văn hóa chính trị trong hệ thống chính trị ở thành phố Hà Nội hiện nay	77
LÊ THỊ THỰC	Phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong phát triển du lịch bền vững tỉnh Điện Biên	84

NHÌN RA THẾ GIỚI

NGUYỄN THU HÀ	Một số điểm nhấn tại Diễn đàn "Vành đai và con đường" lần thứ ba của Trung Quốc và kết quả tham gia của Việt Nam	89
---------------	--	----

QUẢN TRỊ ĐỊA PHƯƠNG: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN

GS, TS. PHẠM HỒNG TUNG (*)

Tóm tắt: Hiện nay, ở nhiều quốc gia phát triển, quản trị địa phương là vấn đề phổ biến trong nghiên cứu khoa học cũng như trong thực tiễn điều hành đất nước. Tuy nhiên, ở nhiều quốc gia đang phát triển, hoặc ở các quốc gia đang trong quá trình chuyển đổi, cải cách như Việt Nam thì quản trị địa phương lại là vấn đề khá mới mẻ, phức tạp, còn nhiều bất cập trong chỉ đạo và điều hành của chính quyền, nhất là trong việc người dân tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục... Bài viết tập trung trình bày cách tiếp cận và kiến giải những vấn đề chủ yếu của quản trị địa phương, trong đó làm rõ một số phương thức, nguồn lực, công cụ và nguyên tắc cơ bản của quản trị địa phương cần được áp dụng ở Việt Nam.

Từ khóa: quản trị địa phương; phương thức; nguồn lực; nguyên tắc cơ bản

Ngày nhận: 10/12/2023 Ngày phản biện: 18/12/2023 Ngày duyệt đăng: 05/01/2024

1. Khái quát về “địa phương”

Địa phương được hiểu là một không gian địa lý nhân văn đặt trong mối quan hệ với một không gian địa lý nhân văn rộng lớn hơn (một xã trong một huyện, một tỉnh; một tỉnh trong một vùng; một vùng trong một quốc gia; một khu vực trong một châu lục...). Ranh giới địa phương có thể trùng khớp với ranh giới hành chính của các đơn vị hành chính hoặc không, thậm chí không có ranh giới rõ ràng. Điều này tùy thuộc vào cách tiếp cận và đối tượng cần nghiên cứu. Ví dụ: những địa phương cùng trồng một loại cây nào đó, cùng nói một phương ngữ hoặc những địa phương cùng thuộc lưu vực một dòng sông...

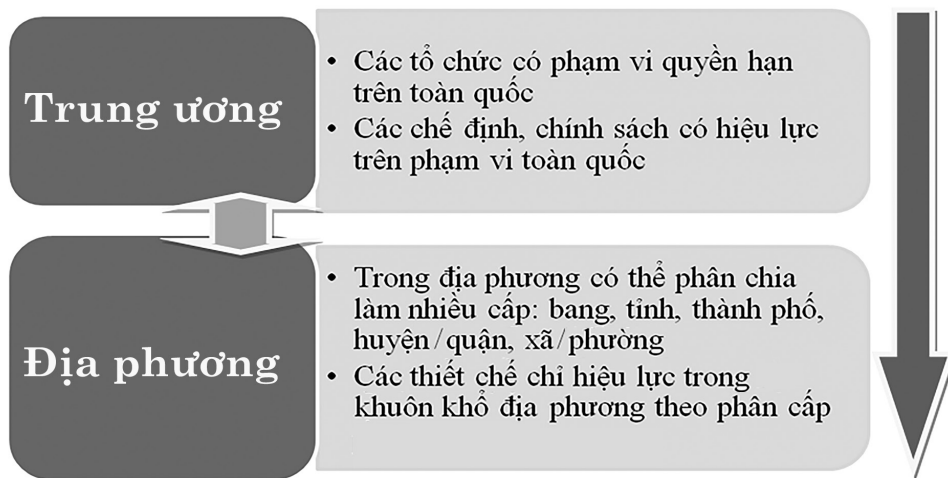
Tiếp cận từ phương diện quản trị quốc gia có thể thấy, bộ máy chính quyền, hay thậm chí là toàn bộ hệ thống chính trị của Việt Nam cũng như nhiều quốc gia trên thế giới đều được chia làm hai tầng bậc cơ bản.

Nếu tiếp cận từ trên xuống (top - down), toàn bộ hệ thống gồm hai tầng: Trung ương và địa phương (Xem sơ đồ 1).

Tuy nhiên, nếu tiếp cận hệ thống quản trị quốc gia theo chiều từ dưới lên (bottom - up), có thể thấy một cấu trúc phân tầng khác hoàn toàn (Xem sơ đồ 2). Dưới cùng là các đơn vị hành chính/cộng đồng: làng, xã, bản... - những đơn vị hành chính mang tính “địa phương” đích thực. Trên làng, xã là “nước” theo cách gọi truyền thống. Xét về phương diện quản trị quốc gia, trên làng bao gồm nhiều tầng khác, đó là tầng “trung ương” và tầng trung gian với cách thức phân cấp và tổ chức khác nhau: xứ, bang, châu, tỉnh/thành phố, quận/huyện, xã, phường...

(*) Đại học Quốc gia Hà Nội.

Sơ đồ 1: Hệ thống quản trị quốc gia theo chiều “top - down”

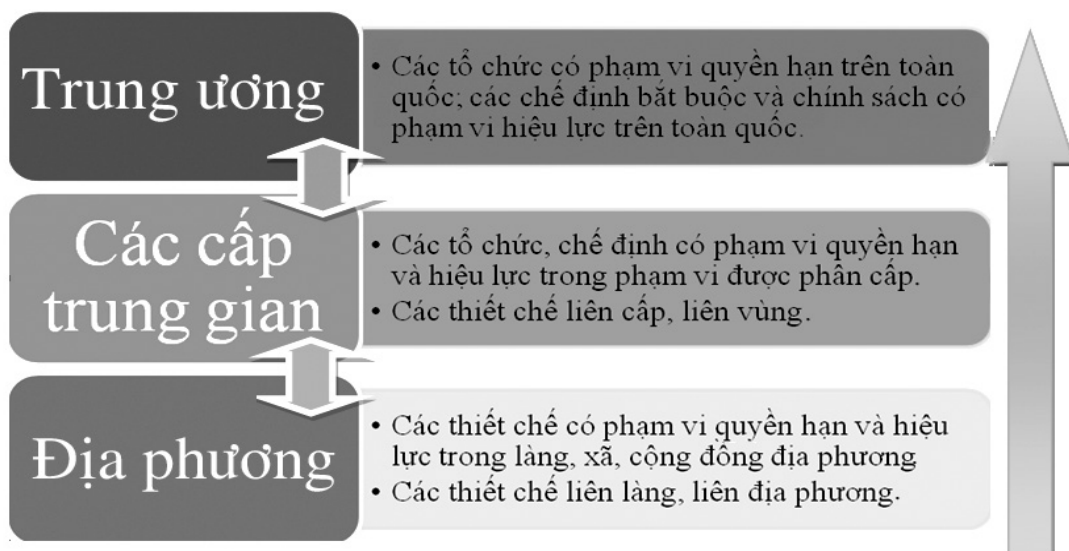


Từ phân tích trên, có ít nhất hai cách quan niệm về “địa phương” trong một quốc gia trên cơ sở xem xét, tiếp cận từ phương diện quản trị quốc gia:

Thứ nhất, theo nghĩa hẹp, địa phương được xem là các đơn vị hành chính hoặc cộng đồng cư dân nhỏ nhất, tương ứng với đơn vị

làng, xã ở nông thôn và phường ở thành thị. Theo cách hiểu này, địa phương là “tế bào” của đất nước, quốc gia, là cái đơn lẻ, nhỏ nhất và khác biệt nhất. Tất nhiên, trong làng xã vẫn có thể có thôn, xóm, giáp..., hay trong phường vẫn có phố, ngõ..., song những đơn vị như vậy không tự nó cấu thành nên một cái

Sơ đồ 2: Hệ thống quản trị quốc gia theo chiều “bottom - up”



đơn lẻ đủ các thành tố và xét trên nhiều phương diện khác nhau.

Thứ hai, hiểu theo nghĩa rộng hơn, địa phương có thể được xem là khu vực bao gồm các địa phương theo nghĩa hẹp như đã trình bày ở trên và tất cả các không gian địa lý tương ứng với các cấp quản trị trung gian: bang, tỉnh/thành phố, quận/huyện, thành phố trực thuộc tỉnh. Trong một số trường hợp, địa phương có thể là những không gian địa lý rộng lớn hơn: xứ (Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ), miền/Bộ (Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ)...

Tiếp cận vấn đề “địa phương” từ phương diện phạm vi tác động và hiệu lực của các chính sách hay chế định bắt buộc, có thể thấy các cấu trúc khác nhau (*Xem sơ đồ 3*).

Có thể thấy, tầng cấp “Trung ương” có số lượng các chế định bắt buộc, chính sách tác động và phát huy hiệu lực ít nhất. Trái lại, tầng cấp thấp nhất là cấp xã lại có số lượng các chế định

bắt buộc, chính sách tác động và phát huy hiệu lực nhiều nhất.

Tầng cấp thấp nhất không chỉ là nơi trực tiếp tiếp xúc, tham gia vào đời sống xã hội, đời sống hằng ngày của người dân, mà còn là nơi tập trung phối hợp và kiểm nghiệm hiệu quả tác động của luật pháp, các văn bản pháp lý, chính sách từ cấp quốc gia cho đến cấp làng, xã, cộng đồng. Do đó, đây cũng là nơi thường xuyên diễn ra các dạng thức xã hội hóa chính trị, đối thoại chính sách và phản hồi chính sách. Đây là lý do cơ bản nhất để cấp làng, xã, phường, cộng đồng trở thành đối tượng chính được ưu tiên quan tâm hàng đầu trong công tác quản trị địa phương.

Các cấp hành chính trung gian hay phạm vi địa phương rộng lớn hơn cũng là đối tượng của công tác quản trị địa phương, song do tính chất trung gian, không trực tiếp tiếp xúc và tham gia vào đời sống xã hội, nên tính chất địa phương cũng khác so với cấp làng, xã, phường và cộng đồng. Một mặt, mỗi cấp

Sơ đồ 3: Phạm vi và hiệu lực của luật pháp và chính sách



hành chính trung gian có nhiệm vụ truyền đạt và thực thi các chế định bắt buộc từ bên trên vào phạm vi địa phương; mặt khác, đây là nơi tiếp nhận, xử lý và chuyển tiếp các phản hồi chính sách từ dưới lên. Vì vậy, có thể coi cấp trung gian là địa bàn, không gian giao tiếp và đối thoại chính sách. Bên cạnh đó, đây cũng là nơi điều phối các quan hệ liên địa phương trong phạm vi của mình, bao gồm cả việc phân bổ và điều tiết nguồn lực phục vụ các liên kết ngang.

Tóm lại, địa phương được hiểu là không gian địa lý nhân văn đặt trong mối liên hệ tương tác với những không gian địa lý nhân văn rộng lớn hơn. Từ phương diện quản trị quốc gia, địa phương là không gian địa lý - không gian chính sách với những tầng cấp được phân biệt với nhau bởi phạm vi tác động và hiệu lực của các thiết chế, chính sách, quy ước quan phương và phi quan phương, trong đó các đơn vị hành chính, cộng đồng dân cư nhỏ nhất: làng, xã, phường, cộng đồng là nơi tập trung chủ yếu các đặc tính địa phương của công tác quản trị phát triển.

2. Quản trị địa phương

Quản trị

Trong nghiên cứu khoa học và trong hoạt động thực tiễn, cần phân biệt rõ bản chất, tính chất và đặc điểm của ba loại hoạt động: lãnh đạo (leading), quản lý (management) và quản trị (governance/governing).

Theo Warren Bennis, nhà lãnh đạo là những người làm việc đúng, còn nhà quản lý là những người làm cho việc trở nên đúng¹. Đây là nguyên tắc để phân biệt nhà lãnh đạo với nhà quản lý, hoạt động lãnh đạo với hoạt động quản lý. Cho đến nay, nguyên tắc do Bennis đề xuất vẫn giữ nguyên giá trị trong nghiên cứu cũng như trong hoạt động

thực tiễn, nhằm phân biệt một cách tương đối sự khác nhau giữa người lãnh đạo và hoạt động lãnh đạo với người quản lý và hoạt động quản lý. Theo đó, lãnh đạo là hoạt động nhằm xác định mục đích đúng, mục tiêu đúng, định hướng đúng (để sản xuất, phát triển, vận động hoặc tư duy), tổ chức đúng, quyết định đúng và truyền cảm hứng, niềm tin về tính đúng đắn đó cho mọi người. Quản lý là hoạt động dựa trên cơ sở những gì đã được xác quyết là đúng như trên, bằng những phương pháp, phương tiện và công cụ phù hợp, giúp con người, công việc vận hành đúng cách, đúng hướng, bảo đảm mức độ và tiến độ để đạt được hiệu quả như mong đợi.

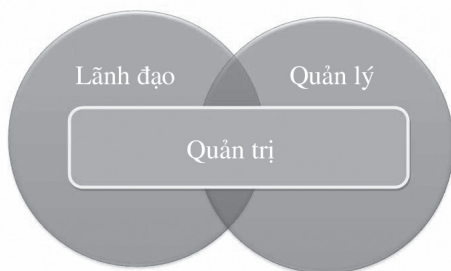
Tiếp đó, cần phân biệt rõ sự khác nhau giữa “lãnh đạo”, “quản lý” và “quản trị”. Sự phân biệt này mang tính tương đối, song lại vô cùng cần thiết, bởi trên thực tế vẫn có sự nhầm lẫn giữa các loại hoạt động về cả mục đích, đối tượng, tính chất và kết quả.

Trong tiếng Việt, “quản trị” đơn giản là “chăm nom”, “sửa sang” nhằm bảo đảm cho tổ chức, quá trình hay sự kiện diễn ra theo đúng kế hoạch và đạt được mục tiêu đã đề ra. Trong tiếng Anh, “quản trị” được biểu đạt bằng hai từ “governance” hoặc “administration”. Trong tiếng Đức, cũng có hai từ được dùng để biểu đạt “quản trị” là “verwaltung” và “administration”. Các từ trên về cơ bản có sự trùng lặp về ý nghĩa thường dụng, nhưng khi đi sâu tìm hiểu lại có sự khác biệt rõ nét.

Để hình dung, lý giải sự chồng lấp, trùng lặp về đối tượng và phạm vi tác động của ba loại hoạt động “lãnh đạo”, “quản lý” và “quản trị”, có thể giải thích đơn giản như sau: bản thân lãnh đạo và quản lý cũng là những quá trình, do đó chúng cần được quản trị tốt để đạt được kết quả như mong đợi. Như vậy,

trong hoạt động lãnh đạo cũng có quản trị lãnh đạo, trong quản lý cũng có quản trị sự quản lý và ngược lại, trong quản trị cũng có cả lãnh đạo và quản lý hoạt động quản trị.

Sơ đồ 4: Sự chồng lấp giữa lãnh đạo, quản lý và quản trị



Bên cạnh cách biểu đạt trên còn có cách biểu đạt khác cũng góp phần làm rõ hơn phạm vi khu biệt tương đối, sự giống nhau, khác nhau và chồng lấp giữa ba loại hoạt động trên. Đó là quan điểm của một trường phái khoa học quản lý ở phương Tây, tiếp cận lãnh đạo, quản lý và quản trị chủ yếu từ góc độ khoa học tổ chức và quản trị doanh nghiệp. Có thể tham khảo và vận dụng cách tiếp cận này trong phát triển công tác quản trị địa phương. Trong đó, cần nhấn mạnh một số điểm quan trọng sau:

Lãnh đạo: là hoạt động hướng tới việc xác định mục tiêu chiến lược của tổ chức, quốc gia, địa phương, doanh nghiệp hay phong trào, bao gồm mục đích dài hạn, trung hạn và ngắn hạn. Hoạt động lãnh đạo cũng xác định phương hướng vận động, phát triển của tổ chức, quốc gia, địa phương, doanh nghiệp hay phong trào; đồng thời quyết định, tạo niềm tin, gây ảnh hưởng, truyền cảm hứng và dẫn dắt các thành viên cùng chung sức để đạt được các mục đích.

Quản lý: trên cơ sở hệ thống mục tiêu, phương hướng, quyết định và nền tảng tinh thần

được xác lập thông qua hoạt động lãnh đạo và hoạt động quản lý, hướng tới việc cụ thể hóa các mục đích thành mục tiêu của từng khâu, từng bộ phận, trong từng giai đoạn, tổ chức triển khai thực hiện các quyết định, chính sách và giải pháp để đạt được mục tiêu kỳ vọng, từ đó bảo đảm quốc gia, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp, phong trào vận hành và phát triển theo đúng định hướng chiến lược.

Quản trị: là toàn bộ hoạt động điều hành, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và điều chỉnh của quốc gia, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp hay phong trào, hướng tới việc bảo đảm hoạt động lãnh đạo, quản lý và các hoạt động khác diễn ra đúng quy trình, tiến độ và đạt được kết quả như mong đợi.

Trên cơ sở phân biệt rõ mục đích, tính chất, phạm vi, chức năng của các hoạt động lãnh đạo, quản lý và quản trị, có thể thấy, trong bất kỳ lĩnh vực nào của đời sống nhân loại (kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học và công nghệ, tôn giáo...), ở bất kỳ cấp độ nào, đều cần thiết phải có đủ ba loại hoạt động lãnh đạo - quản lý - quản trị, được tiến hành đồng thời, vừa tương đối biệt lập, vừa phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng để đạt được các mục đích. *Nếu thiếu hoạt động lãnh đạo hoặc lãnh đạo không tốt* thì toàn bộ đời sống của quốc gia, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp hay phong trào (gọi chung là “thực thể”) sẽ mất phương hướng, không có tương lai, sớm rơi vào hỗn loạn hoặc tan rã. *Nếu thiếu hoạt động quản lý hoặc quản lý không tốt* thì những ý chí, đường lối, định hướng, chiến lược, chính sách, chỉ đạo... của lãnh đạo không thể đi vào cuộc sống và phát huy tác động thực tiễn. Tất cả thực thể nói trên sẽ vận hành theo quán tính, hỗn loạn và kém hiệu quả, thậm chí rơi vào tình trạng tê liệt hoặc xung đột nội bộ phức tạp. *Nếu thiếu hoạt động quản trị hoặc*

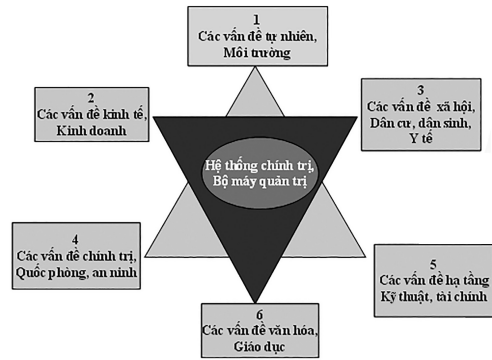
quản trị không tốt thì toàn bộ đời sống của thực thể, kể cả hoạt động lãnh đạo và quản lý sẽ rơi vào rối loạn, không thể kiểm soát những vấn đề đang diễn ra, diễn ra như thế nào? Các kế hoạch, chính sách, chiến lược... đang được triển khai ra sao? Kết quả và có cần hiệu chỉnh gì không? Đó là những nội dung chính trong quan hệ tương hỗ của ba loại hoạt động lãnh đạo, quản lý, quản trị đối với đời sống của những thực thể cụ thể.

Quản trị địa phương

- *Xác định rõ phạm vi “địa phương”*. Như đã phân tích, việc xác định rõ phạm vi “địa phương” cần quản trị có ý nghĩa rất quan trọng, là một trong những điều kiện tiên quyết trong công tác quản trị địa phương. Trong trường hợp địa phương được xác định trùng lặp với các đơn vị hành chính, cần xác định đó là làng, xã, huyện hay tỉnh. Đối với trường hợp địa phương là những không gian địa lý nhân văn không trùng lặp với đơn vị hành chính, cần thiết phải xác định phạm vi, bảo đảm ranh giới tương đối xác định. Trong quá trình xác định phạm vi địa phương, không được tách rời địa phương ra khỏi mối liên hệ liên địa phương, liên cấp, liên vùng, bởi việc tách rời sẽ khiến địa phương không còn là địa phương, và việc quản trị địa phương cũng không còn ý nghĩa.

- *Xác định rõ nội dung của “quản trị địa phương”*. Mục đích của quản trị địa phương là kiểm soát, giám sát, đánh giá và hiệu chỉnh tất cả những vấn đề đang diễn ra tại địa phương. Vì vậy, trong thực tiễn, cần tránh bỏ sót những nội dung, đối tượng của công tác quản trị địa phương; đồng thời, không “cào bằng”, không đặt các nội dung và đối tượng quản trị ngang nhau trong cùng một thời điểm. Để tránh “bỏ sót” nội dung và đối tượng cần quản trị, có thể chia đời sống địa phương thành 6 nhóm (Xem sơ đồ 5).

Sơ đồ 5: Nội dung của quản trị địa phương



Có thể thấy, 6 nhóm vấn đề của đời sống địa phương được phân biệt với nhau tương đối rõ. Đứng ở vị trí trung tâm là hệ thống chính trị địa phương và bộ máy quản trị địa phương. Đây vừa là chủ thể, vừa là đối tượng của công tác quản trị địa phương.

Những nhóm trên là những nhóm nội dung lớn. Khi triển khai công tác quản trị ở từng địa phương cụ thể, tùy theo tình hình thực tế, có thể chia những nhóm nội dung lớn thành nhiều tiểu nhóm (subgroup) với nội dung cụ thể hơn, từ đó có thể tổ chức được hoạt động quản trị, nhất là trên nền tảng số hóa (digital administration).

Việc phân chia đối tượng và nội dung quản trị thành các nhóm giúp công tác quản trị bao quát được tất cả những vấn đề cần quản trị, tránh bỏ sót đối tượng hoặc nội dung; việc tổ chức công tác quản trị, nhất là xây dựng ngân hàng dữ liệu số sẽ trở nên dễ dàng hơn, thuận tiện cho việc liên thông với công tác của hệ thống hành chính các cấp. Về cơ bản, có thể coi đây là “quản trị tỉnh”.

Tuy nhiên, việc phân chia và tổ chức quản trị như trên cũng tiềm ẩn nguy cơ đứt gãy, “vỡ vụn” quá trình hoạt động đang diễn ra tại địa phương.

Do đó, công tác quản trị cần được tổ chức, phối hợp trên nền tảng của “quản trị động”, hay còn gọi là “quản trị phát triển”.

Trong đời sống địa phương, có ít nhất ba loại hoạt động và quá trình đang diễn ra, cần được quản trị tốt, đó là:

Các quá trình và hoạt động “routine” diễn ra hằng ngày, hằng giờ, lặp đi lặp lại, ít thay đổi. Những hoạt động và quá trình này cần được quản trị liên tục, cập nhật thông tin định kỳ, nhất là khi có những biến đổi bất thường, đột xuất.

Sơ đồ 6: Quản trị địa phương ở trạng thái động



Các quá trình và hoạt động liên địa phương: đối tượng này cũng chia làm hai tiểu nhóm là “routine” và “changes”. Đối với những vấn đề thuộc “routine”, chỉ cần theo dõi và cập nhật những thay đổi đột xuất; đối với những vấn đề thuộc “changes” có đặc tính luôn biến động: giao lưu kinh tế, hoạt động giao thương, diễn biến tội phạm..., phải theo dõi sát sao, liên tục cập nhật thông tin và tác động của chúng.

Các quá trình biến động chủ đạo: đây chính là loại quá trình và hoạt động tạo nên bản sắc của địa phương. Do đó, khi xem xét, quản trị một địa phương cụ thể, một trong những việc phải làm rõ trước hết là toàn bộ

địa phương đó gắn với những hoạt động chủ đạo nào. Ví dụ: hoạt động chủ đạo của xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội là sản xuất và kinh doanh đồ gốm; trong khi hoạt động chủ đạo của làng Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh là sản xuất và kinh doanh đồ đồng. Khác với hai chủ thể trên, làng cổ Đường Lâm lại là một địa phương hỗn hợp với nhiều hoạt động kinh tế - xã hội, sản xuất, kinh doanh cùng phát triển, song yếu tố quan trọng nhất làm nên bản sắc của làng lại chính là di sản lịch sử - văn hóa và hoạt động du lịch văn hóa. Chính loại hoạt động và quá trình chủ đạo này đã tương hỗ với hai loại hoạt động kia, từ đó tạo nên cái hồn của địa phương. Vì vậy, trọng tâm, ưu tiên hàng đầu của quản trị địa phương là phải quản trị thật tốt, hỗ trợ việc phát triển của loại hoạt động và quá trình chủ đạo này.

Nguồn lực và công cụ của quản trị địa phương

Để công tác quản trị địa phương phát triển bền vững và hiệu quả, cần bảo đảm nguồn lực dồi dào.

Nguồn nhân lực: đây là nguồn lực quan trọng nhất của công tác quản trị địa phương. Do đó, bên cạnh tri thức, kỹ năng và kinh nghiệm về quản trị và quản trị trong kỷ nguyên số hóa, hiểu biết của đội ngũ nhân lực về địa phương cũng rất quan trọng. Những kiến thức cốt yếu về khu vực học hiện đại, nhất là khối kiến thức có tính ứng dụng cao chính là nền tảng để đội ngũ cán bộ phát triển năng lực của mình trên cơ sở gắn bó, trực tiếp tham gia quản trị tại địa bàn.

Nguồn lực tài chính: nguồn lực tài chính trong công tác quản trị địa phương phải bảo đảm cho ba nhóm chi dùng, đó là: trả lương và các phụ phí cho người lao động; bảo trì và nâng cấp cơ sở vật chất, kỹ thuật và dữ liệu số; đầu tư cho sản xuất và cung ứng các

sản phẩm quản trị trong kỷ nguyên số hóa theo cơ chế thị trường.

Nguồn lực thể chế và tổ chức: nguồn lực này có vai trò rất quan trọng bởi nó tạo ra nền tảng, “hành lang thể chế” cho sự vận hành của công tác quản trị địa phương; đồng thời là cơ sở để tổ chức phân cấp, phân vùng quản trị; truy cập, trích xuất dữ liệu, phạm vi và cách thức can thiệp để hiệu chỉnh các quá trình và hoạt động, bảo mật và bảo đảm an ninh cho chính công tác quản trị địa phương; hướng dẫn công dân tham gia công việc quản trị và thụ hưởng những thành quả của quản trị địa phương. Trên cơ sở đặc điểm và quy mô của địa phương để xem xét việc tổ chức cơ quan và bộ máy quản trị chuyên trách. Ở cấp thấp nhất (xã, phường) cần phải có bộ phận chuyên trách nhằm bảo đảm công tác quản trị địa phương được tiến hành một cách chuyên nghiệp.

Nguồn lực cơ sở vật chất - kỹ thuật: mọi công việc trong xã hội hiện đại đều cần có sự bảo đảm của nguồn lực thiết yếu này. Yêu cầu quan trọng nhất đối với những công cụ và phương tiện vật chất - kỹ thuật phục vụ công tác quản trị địa phương là tính quy chuẩn, tính thông tin, có thể lưu trữ và truyền tải được.

Nguồn lực số hóa: trong kỷ nguyên số hóa, các công cụ số và nền tảng kết nối số là nguồn lực quan trọng nhất đối với công tác quản trị địa phương. Tất nhiên, bên cạnh những công năng, tiện ích to lớn, nguồn lực này cũng hàm chứa nhiều nguy cơ, thách thức. Đó là yêu cầu gia tăng về tài chính, công nghệ và nhân lực để bảo đảm tính kết nối, tính liên thông và tính hiện đại, cập nhật; yêu cầu ngày càng cao đối với việc tổ chức sử dụng, bảo mật thông tin, phân cấp, phân quyền quản trị, khai thác và sử dụng dữ liệu.

Một số nguyên tắc cơ bản của công tác quản trị địa phương

Nguyên tắc toàn diện

Toàn diện là nguyên tắc quan trọng của công tác quản trị địa phương, đòi hỏi công tác quản trị địa phương phải bao quát được tất cả các lĩnh vực, hoạt động, quá trình của địa phương, không bỏ sót bất kỳ đối tượng hay nội dung nào của đời sống địa phương. Để bảo đảm quán triệt và thực hiện nguyên tắc này, cần xác định rõ phạm vi của địa phương, đối tượng và nội dung cần quản trị; phối hợp vận dụng “quản trị tĩnh” và “quản trị động”, tận dụng tối đa sự hỗ trợ của các phương pháp và công cụ quản trị hiện đại.

Nguyên tắc cập nhật

Yêu cầu quan trọng nhất đối với công tác quản trị là phải nắm bắt, đánh giá, kiểm soát được tất cả những vấn đề đang diễn ra ở địa phương. Vì vậy, cập nhật là nguyên tắc sống còn của công tác này. Để quán triệt và thực thi có hiệu quả nguyên tắc cập nhật, chất lượng thông tin đầu vào (input) của quá trình quản trị vô cùng quan trọng, trong đó, cấu trúc và phương pháp quan trắc hiện trường, thu thập và xử lý thông tin là hợp phần đặc biệt quan trọng. Công cụ hiện đại, nhất là việc ứng dụng công nghệ số sẽ giúp cải thiện đáng kể chất lượng thông tin đầu vào nói riêng và toàn bộ công tác quản trị địa phương nói chung.

Nguyên tắc khoa học, hiện đại

Mặc dù xuất phát từ thực tiễn và hướng tới đáp ứng những yêu cầu do thực tiễn ở địa phương đặt ra, song quản trị nói chung và quản trị địa phương nói riêng trước hết là một khoa học, có mục đích, đối tượng, phương pháp và công cụ riêng, nhằm đạt mục tiêu quản trị một cách hiệu quả, đáng tin cậy nhất. Do đó, trong mọi điều kiện, quản trị địa phương phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy tắc:

khách quan, trung thực, độc lập, có thể kiểm chứng, cam kết trách nhiệm giải trình đầy đủ; có phân cấp, phân quyền quản trị và sử dụng kết quả, bảo đảm an toàn dữ liệu và bảo mật/giải mật đúng quy định. Để thực hiện tốt nguyên tắc này, cần phải không ngừng hiện đại hóa cơ sở vật chất - kỹ thuật, nhất là nền tảng số; nâng cao mức độ và chất lượng số hóa. Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ quản trị viên; quản trị tốt hạ tầng thể chế và tổ chức, bảo đảm thông suốt, liên hoàn, nghiêm cần và hiệu quả.

Nguyên tắc tiện dụng

Quản trị hiện đại, nhất là quản trị địa phương cần thực hiện theo nguyên tắc tiện dụng. Với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), hệ thống thông tin địa lý (GIS), internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ số hóa..., mọi công việc từ thu thập thông tin, xử lý thông tin, đề xuất phương án xử lý... ngày càng được hỗ trợ tốt hơn, giúp công việc quản trị trở nên dễ dàng và đạt kết quả cao hơn. Đến lượt nó, những sản phẩm của công tác quản trị: dữ liệu, giải pháp... sẽ dễ dàng được chuyển giao và ứng dụng vào thực tiễn một cách nhanh chóng, hiệu quả nhất.

Nguyên tắc kết hợp hài hòa giữa quản trị chuyên nghiệp, quản trị tham dự và tự quản trị

Đây là nguyên tắc được áp dụng trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội hiện đại, trong đó có hoạt động quản trị. Về hình thức, nguyên tắc này hàm chứa một mâu thuẫn nội tại giữa yêu cầu ngày càng cao về tính chuyên nghiệp của hoạt động quản trị nói chung và quản trị địa phương nói riêng với yêu cầu ngày càng mở rộng khả năng cho người dân tham gia công việc quản trị, hướng tới mở rộng phạm vi tự quản trị. Song, trên thực tế, đây là sự thống nhất biện chứng giữa các yếu tố nói trên.

Công tác quản trị ngày càng đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao của đội ngũ nhân viên chuyên trách và các phương tiện, công cụ phục vụ. Sự tiến bộ nhanh chóng của các công nghệ mới, nhất là công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và công nghệ số hóa... đã góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ nhân sự nói riêng và toàn bộ hoạt động quản trị địa phương nói chung.

Càng chuyên nghiệp hóa ở trình độ cao, công tác quản trị địa phương càng cần có sự tham gia của người dân, bởi người dân và những hoạt động của họ chính là đối tượng của quản trị địa phương. Họ là chủ thể của tất cả các hoạt động và quá trình diễn ra tại địa phương, do đó, nếu họ không tham gia một cách trách nhiệm, tích cực và chủ động thì công tác quản trị không thể đạt được kết quả như mong muốn, thậm chí sẽ thất bại.

Sự tham gia tích cực, chủ động, có trách nhiệm của người dân địa phương sẽ giúp quá trình quản trị có được thông tin đầu vào chính xác, đầy đủ và kịp thời. Người dân cũng là chủ thể tiêu thụ và ứng dụng các sản phẩm của quản trị địa phương, từ đó mang lại lợi ích cho công tác quản trị.

Bên cạnh đó, với sự phát triển mạnh mẽ của ICT và các công nghệ cao, quá trình quản trị đang chuyển dần sang chế độ tự quản trị, giống như việc con người lập trình chức năng lái xe ô tô cho robot, hay đơn giản là cài đặt chế độ tự lái. Việc người dân tham gia ngày càng tích cực, hiệu quả vào quá trình quản trị cũng đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc tự quản trị của các cá nhân và tổ chức. ♦

1. Bennis, Warren: *An Inventive Life: Reflections on Leadership and Change*, Perseus Books Group, New York, 1994, p. 78.